|  |  |
| --- | --- |
|  **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** Số: /2024/TT-BGTVT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khung xe mô tô, xe gắn máy**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khung xe mô tô, xe gắn máy.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khung xe mô tô, xe gắn máy.

Mã số đăng ký: QCVN 30:2024/BGTVT.

**Điều 2.** **Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2024.

2. Thông tư này bãi bỏ khoản 4 Điều 1 Thông tư số 36/2010/TT-BGTVT ngày 01/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành 04 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ tùng xe mô tô, xe gắn máy.

3. Điều khoản chuyển tiếp

a) Đối với hồ sơ thử nghiệm được đăng ký trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thử nghiệm và chứng nhận chất lượng theo QCVN 30:2010/BGTVT;

b) Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, các khung xe mô tô, xe gắn máy đã được thử nghiệm hoặc chứng nhận phù hợp theo quy chuẩn QCVN 30:2010/BGTVT thì không phải thử nghiệm lại.

**Điều 3.****Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ trưởng (để b/c);- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;- Văn phòng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;- Các cơ quan thuộc Chính phủ;- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký);- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;- Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;- Lưu: VT, KHCN&MT(Hn) | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Duy Lâm** |